

Đơn vị: Trường PTDTBT TH Pì Nhù
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý I năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.560.533.269	2.936.917.568	22%	81.0%
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.560.533.269	2.936.917.568	22%	81.0%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.560.533.269	2.936.917.568	22%	81.0%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.410.688.179	1.933.381.544	23%	81.0%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.839.845.090	1.003.536.024	21%	266.1%
33	Kinh phí khen thưởng	310.000.000	-	0%	0.0%

Ngày 08 tháng 04 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
TRƯỜNG PTDTBT TH PÌ NHÙ
TIỂU HỌC
PHI NHÙ

Ngô Văn Vinh

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường PTDTBT TH Phì Nhừ
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

6 tháng đầu năm năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.250.533.269	6.737.475.285	51%	81.6%
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.250.533.269	6.737.475.285	51%	81.6%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.250.533.269	6.737.475.285	51%	81.6%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.410.688.179	3.859.498.261	46%	81.6%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.839.845.090	2.848.877.024	59%	104.4%
33	Kinh phí khen thưởng	310.000.000	29.100.000	9%	0.0%

Ngày 05 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Ngô Văn Vinh

Đơn vị: Trường PTDTBT TH Phì Nhù
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.050.400.000	1.905.223.779	93%	27.3%
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.050.400.000	1.905.223.779	93%	27.3%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.050.400.000	1.905.223.779	93%	27.3%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.050.400.000	1.905.223.779	93%	27.3%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-	0%	0.0%
33	Kinh phí khen thưởng	-	-	0%	0.0%

Ngày 07 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Ngô Văn Vinh



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường PTDTBT TH Phì Nhù
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý IV năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.561.980.000	6.561.980.000	100%	98.4%
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.561.980.000	6.561.980.000	100%	98.4%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.561.980.000	6.561.980.000	100%	98.4%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.355.000.000	4.355.000.000	100%	98.4%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.206.980.000	2.206.980.000	100%	89.9%
33	Kinh phí khen thưởng	414.000.000	414.000.000	100%	171.1%

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Ngô Văn Vinh